

Số: /VP-KTN

Quảng Ngãi, ngày tháng 11 năm 2024

V/v xin ý kiến về ban hành  
Kế hoạch tổ chức quản lý khu  
bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng  
biển Gành Yến tỉnh Quảng Ngãi  
giai đoạn 2025 - 2030

Kính gửi:

- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ủy viên UBND tỉnh.

Ngày 11/11/2024, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Tờ trình số 5195/TTr-SNNPTNT trình UBND tỉnh xem xét việc ban hành Kế hoạch tổ chức quản lý khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển Gành Yến tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2025 - 2030; theo đó, căn cứ Điều 2 Quyết định số 2773/QĐ-BNN-KN ngày 09/8/2024 Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về ban hành Danh mục khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản, đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức quản lý khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật tại Luật Thủy sản năm 2017 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lập dự thảo Kế hoạch lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị hoàn thiện, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt là phù hợp với quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Thực hiện Quy chế làm việc của UBND tỉnh và được sự thống nhất của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Phước Hiền, Văn phòng UBND tỉnh trân trọng gửi đến các Phó Chủ tịch UBND tỉnh và các Ủy viên UBND tỉnh văn bản và dự thảo Kế hoạch về nội dung nêu trên để xin ý kiến Thành viên UBND tỉnh.

Kính đề nghị Thành viên UBND tỉnh xem xét, có ý kiến về nội dung đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại văn bản nêu trên (có Mẫu Phiếu ghi ý kiến và tài liệu kèm theo) và gửi về Văn phòng UBND tỉnh **trước ngày 18/11/2024** để tổng hợp, tham mưu lãnh đạo UBND tỉnh thay mặt UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- VPUB: PCVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTN. pbc977

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG**  
**PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Nguyễn Phước Bình**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU GHI Ý KIẾN  
ỦY VIÊN ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

**1. Tóm tắt nội dung lấy ý kiến biểu quyết**

Về việc ban hành Kế hoạch tổ chức quản lý khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển Gành Yến tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2025 - 2030 (theo đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 5195/TTr-SNNPTNT ngày 11/11/2024).

**2. Ý kiến tham gia về nội dung của văn bản lấy ý kiến** (ghi trực tiếp vào văn bản này, nếu tham gia nhiều thì gửi kèm theo tờ rơi về nội dung ý kiến)

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**3. Ý kiến biểu quyết của Ủy viên UBND tỉnh (đánh dấu X vào ô chọn)**

- a)  Đồng ý
- b)  Không đồng ý

Lý do: .....

Quảng Ngãi, ngày      tháng 11 năm 2024  
**THÀNH VIÊN UBND TỈNH**  
(Chữ ký, họ tên và đóng dấu)

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 11 năm 2024

**DỰ THẢO**

## **KẾ HOẠCH**

### **Tổ chức quản lý khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển Gành Yến tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2025 - 2030**

Thực hiện Quyết định số 2773/QĐ-BNN-KN ngày 09/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Danh mục khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 5195/TTr-SNNPTNT ngày 11/11/2024, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức quản lý khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển Gành Yến tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2025 - 2030, với các nội dung như sau:

#### **I. HIỆN TRẠNG NGUỒN LỢI THỦY SẢN**

Quảng Ngãi là một tỉnh ven biển vùng duyên hải Nam Trung bộ, nằm trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, có diện tích tự nhiên khoảng 5.153km<sup>2</sup>. Toàn tỉnh có 14 huyện, thị xã, thành phố; trong đó 05 huyện, thị xã bao gồm: Bình Sơn, Mộ Đức, Đức Phổ, Lý Sơn và thành phố Quảng Ngãi có hoạt động kinh tế biển, với dân số chiếm khoảng 42% tổng số dân toàn tỉnh. Với bờ biển dài hơn 130 km và hàng ngàn ha mặt nước đầm, hồ chứa nước là điều kiện rất thuận lợi cho sự phát triển của ngành Thủy sản ở địa phương.

Qua kết quả điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản vùng biển ven bờ và nghề cá thương phẩm tỉnh Quảng Ngãi vào năm 2022, đã xác định vùng biển tỉnh Quảng Ngãi có đa dạng sinh học cao với 1.298 loài thủy sản, trong đó gồm: 1.020 loài động vật thủy sản (651 loài cá, 157 loài giáp xác, 117 loài chân bụng, 51 loài chân đầu, 45 loài hai mảnh vỏ và 11 loài hải sâm); 125 loài rong biển; 7 loài cỏ biển; 87 loài san hô; 22 loài giun nhiều tơ; 11 loài huệ biển; 11 loài sao biển; 7 loài cầu gai; 4 loài đuôi rắn và 4 loài song kinh. Vùng biển ven bờ có đa dạng loài thủy sản phong phú nhất với 1.140 loài, tiếp đó là vùng lộng 392 loài và thấp nhất là vùng khơi với 62 loài.

Xác định danh mục 53 loài động vật nguy cấp, quý hiếm ở vùng biển Quảng Ngãi. Theo danh mục của IUCN, có 36 loài nguy cấp quý hiếm, trong đó 01 loài rất nguy cấp CR, 7 loài nguy cấp EN, 20 loài sẽ nguy cấp VU và 08 loài gần bị đe dọa NT. Theo danh mục sách đỏ Việt Nam có 21 loài, trong đó 01 loài rất nguy cấp CR, 05 loài nguy cấp EN, 15 loài sẽ nguy cấp.

Khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản Gành Yến có hệ sinh thái (HST) rạn san hô quan trọng. Độ phủ rạn san hô cứng ghi nhận cao nhất tại trung tâm Gành

Yến với diện tích khoảng 6,9ha, vùng này có độ phủ khoảng 20 - 30% và chất lượng rạn được đánh giá ở mức trung bình khá. Ở khu vực này, đã xác định được khoảng 24 loài san hô, trong đó có 7 loài san hô chiếm ưu thế. Khu vực ven bờ phía bắc Gành Yến, khi kết thúc dải cát ven bờ tiếp đến nền đáy biển là các dải san hô nhỏ, hẹp và phân bố rải rác. Khu vực này có diện tích khoảng 23ha, được xác định là rạn san hô đặc trưng sau khu vực Gành Yến. Độ phủ san hô khu vực phía bắc dao động từ 8 - 12% do san hô bị tác động của sóng gió và điều kiện bất lợi nên chết tương đối nhiều. Ở thời điểm khảo sát trong tháng 5/2021, khu vực này có nhiều rong biển, chủ yếu là loài rong mơ đã tạo nên hệ sinh thái đa dạng, có nhiều loài thủy sản sinh sống.

Tổng số đã xác định được 101 loài trong hệ sinh thái rạn san hô ở khu vực Gành Yến, gồm: 28 loài cá; 6 loài san hô mềm; 37 loài san hô cứng; 30 loài động vật đáy cỡ lớn. Ghi nhận 40 loài nguy cấp, quý, hiếm phân bố trong hệ sinh thái rạn san hô, gồm 37 loài san hô cứng và 03 loài động vật thân mềm.

## II. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 09/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 2773/QĐ-BNN-KN ngày 09/8/2024 Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Danh mục khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản

- Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 12/6/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình quốc gia Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Quyết định số 268/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình phát triển thủy sản tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

## III. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Phạm vi, ranh giới, tọa độ khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển Gành Yến (có bản đồ kèm theo)

a) Vùng nước giới hạn bởi các điểm:

- V42a (15° 25' 09"N, 108° 49' 40"E)

- V42b (15° 25' 35"N, 108° 50' 27"E)

- V42c (15° 20' 16"N, 108° 55' 00"E)

- V42d (15° 19' 18"N, 108° 54' 12"E)

- V42e (15° 19' 10"N, 108° 52' 51"E)

b) Diện tích khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển Gành Yến: 5.209

ha

c) Đối tượng thủy sản chính cần bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại khu vực vùng biển Gành Yến:

- Hệ sinh thái rạn san hô;
- Những loài động vật quý, hiếm: Tôm hùm đỏ, Trai ngọc môi đen, Trai ngọc nữ và Ốc đụn đực;
- Nguồn lợi thủy sản có giá trị kinh tế cao và đóng vai trò quan trọng bảo vệ hệ sinh thái vùng ven biển: Rong mơ, nhum sọ và các loài cá tôm có giá trị kinh tế.

## 2. Mục tiêu chung

- Quản lý, bảo vệ và tái tạo nguồn lợi thủy sản, nhất là rạn san hô và một số giống, loài thủy sản quý hiếm có giá trị kinh tế và khoa học đang bị suy giảm, góp phần thiết thực phục hồi nguồn lợi khu vực vùng biển Gành Yến;
- Bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản gắn với lợi ích, trách nhiệm của cộng đồng; góp phần bảo đảm an sinh xã hội, bình đẳng giới, chia sẻ lợi ích, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc hưởng lợi từ khai thác, sử dụng nguồn lợi thủy sản hoặc hoạt động trong ngành, nghề có ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn lợi thủy sản.

## 3. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2030, độ phủ san hô san hô sống đạt khoảng 30%.
- Đến năm 2030, diện tích hệ sinh thái rong, cỏ biển đạt trên 250 ha.
- Những loài động vật, thực vật nguy cấp, quý, hiếm quy định trong Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ, sách đỏ 2007, Phụ lục CITES trong đó gồm 37 loài san hô cứng, 3 loài động vật thân mềm được ưu tiên bảo vệ theo quy định của pháp luật.
- Giao tổ chức quản lý khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản Gành Yến theo quy định tại khoản 1, Điều 11 Thông tư số 19/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018. Các Tổ chức cộng đồng tự nguyện đề xuất được giao quản lý nguồn lợi thủy sản trong các vùng nước thuộc Khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản Gành Yến thực hiện theo quy định của pháp luật về đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

## 4. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thủy sản) triển khai có hiệu quả kế hoạch này.
- Đảm bảo cân đối giữa mục tiêu về phát triển kinh tế và bảo vệ; hài hoà lợi ích giữa các bên liên quan trong việc quản lý, khai thác giá trị của khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển Gành Yến, trên cơ sở lợi ích của cộng đồng

người dân.

#### **IV. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

##### **1. Tuyên truyền, phổ biến, tập huấn**

a) Nội dung: Tuyên truyền, phổ biến hiệu quả các quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, như: Luật Thủy sản năm 2017; Nghị định số 38/2024/NĐ-CP ngày 05/4/2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản; Thông tư số 19/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản và các quy định của pháp luật có liên quan.

b) Đối tượng tuyên truyền, phổ biến là các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động có liên quan đến lĩnh vực thủy sản; cán bộ theo dõi, phụ trách về lĩnh vực thủy sản từ cấp tỉnh đến cấp xã; Tổ cộng đồng.

c) Hình thức tuyên truyền, phổ biến xây dựng chương trình truyền thông, phóng sự về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh cơ sở; các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo, tài liệu, tờ rơi, tờ gấp, pano,...

c) Huy động các tổ chức: Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Giáo hội Phật giáo tỉnh Quảng Ngãi tham gia các hoạt động tuyên truyền về hoạt động thả cá tái tạo nguồn lợi thủy sản và công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

##### **2. Điều tra, nghiên cứu khoa học về loài thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản khu vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển Gành Yên**

##### **3. Tuần tra, kiểm soát công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản**

a) Thành lập tổ tuần tra để tăng cường kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm theo quy định.

b) Tổ chức tuần tra, kiểm tra, giám sát thường xuyên, đột xuất và theo kế hoạch được phê duyệt hằng năm.

c) Tăng cường công tác giám sát của cộng đồng thông qua việc xây dựng các tổ chức cộng đồng tham gia đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản; nhân rộng kết quả đạt được của mô hình.

##### **4. Quy định cấm khai thác thủy sản có thời hạn, nghề, ngư cụ cấm sử dụng khai thác thủy sản tại khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển Gành Yên.**

##### **5. Tái tạo, bảo vệ nguồn lợi thủy sản và phục hồi môi trường sống của loài thủy sản**

- Thả phao đánh dấu ranh giới khu vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển Gành Yên;

- Xây dựng và thực hiện chương trình thả chà, rạn nhân tạo bảo vệ và phục hồi nguồn lợi thủy sản ở vùng biển ven bờ;

- Xây dựng, lựa chọn các giống san hô có khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu và phù hợp với môi trường tại khu vực vùng biển Gành Yến để phục hồi, tái tạo các hệ sinh thái san hô nhằm tăng độ phủ rạn san hô;

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thả bổ sung các giống loài thủy sản (có giá trị kinh tế cao, cá đặc sản của địa phương), trong đó ưu tiên các loài cá bản địa, quý, hiếm nhằm bổ sung nguồn lợi thủy sản đang ngày càng suy giảm, đồng thời bảo toàn các giống loài tự nhiên, cân bằng sinh thái, nâng cao sản lượng khai thác tự nhiên hợp lý, góp phần tăng thu nhập cho ngư dân,....

- Tạo điều kiện, gắn kết với các cơ sở giáo dục đào tạo, các Viện nghiên cứu chuyên ngành, các tổ chức bảo vệ trong và ngoài nước đến nghiên cứu, học tập, truyền thông.

- Đánh giá hiệu quả hoạt động tái tạo nguồn lợi thủy sản, phục hồi hệ sinh thái và môi trường sống của loài thủy sản.

6. Tổ chức hướng dẫn quản lý đối với người, phương tiện hoạt động khai thác thủy sản trong khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển Gành Yến theo quy định.

7. Chương trình hỗ trợ phát triển sinh kế cộng đồng bền vững

- Phối hợp với các nhà khoa học tổ chức nghiên cứu, xây dựng hướng dẫn phương thức khai thác thủy sản hợp lý.

- Tiếp tục xây dựng và triển khai mô hình quản lý nguồn lợi thủy sản dựa vào cộng đồng để nâng cao đời sống, cải thiện thu nhập cho cộng đồng ngư dân sống xung quanh khu bảo vệ nguồn lợi.

- Khai thác thủy sản, du lịch giải trí gắn với hoạt động thủy sản theo quy định của pháp luật;

8. Chế độ báo cáo: Ủy ban nhân dân huyện báo cáo định kỳ theo quý trước ngày 20 hàng tháng cuối quý và báo cáo tổng kết thay cho báo cáo quý IV vào ngày 20/12 hàng năm về kết quả kiểm tra, xử lý việc sử dụng xung điện, chất độc, chất nổ để khai thác thủy sản và công tác bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản tại địa phương. Báo cáo gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## **V. NHIỆM VỤ ƯU TIÊN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

1. Tập huấn, tuyên truyền, truyền thông nâng cao nhận thức về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản và các quy định của pháp luật có liên quan;

2. Thành lập mới 02 - 03 Tổ cộng đồng bảo vệ nguồn lợi thủy sản thực hiện theo quy định của pháp luật về đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển Gành Yến;

3. Hằng năm tổ chức tuần tra, kiểm tra, giám sát thường xuyên, đột xuất tại khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển Gành Yến;

4. Điều tra, nghiên cứu khoa học về loài thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản khu vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển Gành Yến

5. Thả phao đánh dấu ranh giới khu vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển Gành Yến;

6. Thả chà rạn nhân tạo làm nơi ẩn trú cho thủy sản

7. Trồng phục hồi, tái tạo các hệ sinh thái san hô;

8. Thả bổ sung các giống loài thủy sản (cá có giá trị kinh tế cao, cá đặc sản của địa phương).

*(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)*

## **VI. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Thực hiện đa dạng nguồn vốn huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để triển khai thực hiện Kế hoạch, cụ thể:

- Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước theo phân cấp của Luật ngân sách nhà nước hiện hành.

- Các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Kinh phí vận động, huy động từ các nhà tài trợ nước ngoài, các tổ chức quốc tế, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Hằng năm chủ trì, phối hợp các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện Bình Sơn và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp nhu cầu kinh phí, gửi Sở Tài chính trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với các bộ, ngành và các nhà tài trợ để thu hút nguồn vốn, kỹ thuật nhằm thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch cho UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Thủy sản, Cục Kiểm ngư).

- Chỉ đạo Chi cục Thủy sản chủ trì tổ chức quản lý khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển Gành Yến theo quy định:

+ Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quyền lợi và trách nhiệm của cộng đồng trong công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

+ Hướng dẫn, hỗ trợ các Tổ chức cộng đồng tự nguyện đề xuất được giao quản lý nguồn lợi thủy sản trong các vùng nước thuộc Khu bảo vệ nguồn

lợi thủy sản Gành Yến thực hiện theo quy định của pháp luật về đồng quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

+ Hằng năm, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thả giống thủy sản tại khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển Gành Yến nhằm bổ sung, phục hồi và tái tạo nguồn lợi thủy sản.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các sở, ngành, địa phương lồng ghép các nội dung của kế hoạch này vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Sở Tài chính hàng năm vào thời điểm lập dự toán, trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách và khả năng cân đối ngân sách để tổ chức thực hiện Kế hoạch.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lồng ghép các nhiệm vụ liên quan đến bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trong quá trình xây dựng các chương trình, đề án, dự án bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; bảo vệ tài nguyên biển, hải đảo; loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ,...

5. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về vai trò, giá trị của nguồn lợi thủy sản, các hệ sinh thái thủy sinh; ý nghĩa về công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

6. Sở Khoa học và Công nghệ ưu tiên đưa các đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực bảo vệ và phát triển đa dạng sinh học, an toàn sinh học và sử dụng bền vững tài nguyên sinh vật tại khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển Gành Yến vào danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ để xem xét triển khai thực hiện.

7. Bộ Chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng và UBND huyện Bình Sơn tuần tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về nguồn lợi thủy sản trên vùng của tỉnh nói chung và vùng biển Gành Yến nói riêng; các hành vi vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU).

8. Công an tỉnh chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ chủ động nắm tình hình, phát hiện, điều tra, xử lý nghiêm các đối tượng kinh doanh, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng chất nổ, xung điện, các ngư cụ cấm sử dụng trong khai thác thủy sản khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển Gành Yến.

9. Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Hội nghề cá tỉnh Quảng Ngãi

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn thực hiện về trách nhiệm và vai trò trong hoạt động bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển

Gành Yến; vận động tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ nguồn lợi thủy sản .

- Tham gia đề xuất biện pháp khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân đầu tư vào các hoạt động bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển Gành Yến.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chỉ đạo các cấp hội cơ sở phối hợp với chính quyền các cấp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia phong trào toàn dân bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; chủ động tham gia, giám sát các hoạt động liên quan đến công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

#### 11. Ủy ban nhân dân huyện Bình Sơn

- Tổ chức xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện phù hợp với mục tiêu, nội dung của Kế hoạch.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng trong công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản;

- Trình HĐND cùng cấp bố trí kinh phí hằng năm từ ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định để thực hiện các nội dung Kế hoạch tại địa phương.

- Trên cơ sở đề xuất của Tổ cộng đồng, triển khai thực hiện công nhận và giao quyền đồng quản lý nguồn lợi thủy sản tại các vùng nước thuộc Khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản Gành Yến cho các Tổ cộng đồng.

- Phối hợp kiểm tra liên ngành để tăng cường kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm theo quy; khuyến khích cộng đồng dân cư tích cực tham gia công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng năm và đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, địa phương nêu trên triển khai thực hiện nghiêm túc./.

#### **Nơi nhận:**

- Cục Kiểm ngư (Bộ NN&PTNT);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Bộ Chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Tài nguyên và Môi trường; Thông tin và Truyền thông; Khoa học và Công nghệ;
- UBND huyện Bình Sơn;
- Hội nghề cá tỉnh Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH;
- Lưu: VT, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Phước Hiền**

**Phụ lục**

**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ ƯU TIÊN THỰC HIỆN**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /11/2024 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự trù kinh phí	Nguồn vốn	Thời gian thực hiện
1	Tập huấn, tuyên truyền, truyền thông nâng cao nhận thức về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản và các quy định của pháp luật có liên quan	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND huyện Bình Sơn, tổ chức, đơn vị có liên quan	200	Chi thường xuyên ngân sách tỉnh	Hàng năm
2	Tổ chức tuần tra liên ngành để tăng cường kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm theo quy định	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - UBND huyện Bình Sơn - Các đơn vị có liên quan	500	Chi thường xuyên ngân sách tỉnh/huyện	Hàng năm
4	Thành lập mới 02 - 03 Tổ cộng đồng	UBND huyện Bình Sơn	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Các đơn vị có liên quan	300	Chi thường xuyên ngân sách tỉnh/huyện/xã hội hóa	2025
5	Thả phao đánh dấu ranh giới khu vực bảo vệ rạn san hô tại vùng biển Gành Yến;	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Các Viện nghiên cứu, - UBND huyện Bình Sơn - Các đơn vị có liên	1.500	Chi thường xuyên ngân sách tỉnh/huyện/xã hội	2025 -2026

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự trù kinh phí	Nguồn vốn	Thời gian thực hiện
			quan		hóa	
6	Thả chà, rạn nhân tạo nhằm bảo vệ, thu hút và tạo nơi cư trú cho các loài thủy sản.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Các Viện nghiên cứu, - UBND huyện Bình Sơn - Các đơn vị có liên quan	1.500	Chi thường xuyên ngân sách tỉnh/huyện/xã hội hóa	giai đoạn 2026 - 2030
7	Trồng phục hồi, tái tạo các hệ sinh thái san hô, thả bổ sung các giống loài thủy sản (cá có giá trị kinh tế cao, cá đặc sản của địa phương)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Các Viện nghiên cứu, - UBND huyện Bình Sơn - Các đơn vị có liên quan	1.500	Chi thường xuyên ngân sách tỉnh/huyện/xã hội hóa	giai đoạn 2026 - 2030
<b>Tổng cộng</b>				<b>5.500</b>		